

Tỉnh thành: Lạng Sơn (S)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S12-00011	LS-0011	LS-0011	Hoàng giang Sơn	Cắm sơn, Thành phố Lạng Sơn	15/07/2005	15/07/2006	00412/05V98
2	S12-00012	LS-0012	LS-0012	Tô văn Quyền	Xã Hoà lạc- Hữu lũng, Huyện Hữu Lũng	15/07/2005	15/07/2006	00413/05V98
3	S12-00013	LS-0013	LS-0013	Trương văn Hoàng	Cắm sơn- Hữu lũng, Huyện Hữu Lũng	15/07/2005	15/07/2006	00414/05V98
4	S12-00014	LS-0014	LS-0014	Đinh trung Thành	Cắm sơn- Hữu lũng, Huyện Hữu Lũng	15/07/2005	15/07/2006	00415/05V98
5	S12-00015	LS-0015	LS-0015	Lê quang Thuận	Cắm sơn- Hữu lũng, Huyện Hữu Lũng	15/07/2005	15/07/2006	00416/05V98
6	S12-00016	LS-0016	LS-0016	Hoàng giang Thanh	Cắm sơn- Hữu lũng, Huyện Hữu Lũng	15/07/2005	15/07/2006	00417/05V98
7	S12-00017	LS-0017	LS-0017	Hà văn Tùng	Xã Đào viên- Tràng định, Huyện Tràng Định	15/07/2005	15/07/2006	00418/05V98
8	S12-00018	LS-0018	LS-0018	Hà văn Duy	Đào viên- Tràng định, Thành phố Lạng Sơn	15/07/2005	15/07/2006	00419/05V98
9	S12-00019	LS-0019	LS-0019	Hà Thặng	Đào viên- Tràng định, Thành phố Lạng Sơn	15/07/2005	15/07/2006	00420/05V98
10	S12-00020	LS-0020	LS-0020	Hà Thặng	Đào viên- Tràng định, Huyện Tràng Định	15/07/2005	15/07/2006	00421/05V98
11	S12-00021	LS-0021	LS-0021	Lộc văn Phinh	Xã Đào viên- Tràng định, Thành phố Lạng Sơn	15/07/2005	15/07/2006	00422/05V98
12	S12-00022	LS-0022	LS-0022	Hà văn Trường	Xã Đào viên- Tràng định, Huyện Tràng Định	15/07/2005	15/07/2006	00423/05V98
13	S12-00023	LS-0023	LS-0023	Trương Chiến	Xã Đào viên- Tràng định, Huyện Tràng Định	15/07/2005	15/07/2006	00424/05V98
14	S12-00024	LS-0024	LS-0024	Lộc Thái	Xã Đào viên- Tràng định, Huyện Tràng Định	16/07/2005	16/07/2006	00428/05V98
15	S12-00025	LS-0025	LS-0025	Hoàng Chuyên	Xã Đào viên, Thành phố Lạng Sơn	16/07/2005	16/07/2006	00429/05V98
16	S12-00026	LS-0026	LS-0026	Hoàng Chuyên	Xã Đào viên, Huyện Tràng Định	16/07/2005	16/07/2006	00430/05V98
17	S12-00027	LS-0027	LS-0027	Hà văn Hán	Xã Đào viên- Tràng định, Huyện Tràng Định	16/07/2005	16/07/2006	00432/05V98
18	S12-00028	LS-0028	LS-0028	Trương Chập	Xã Đào viên, Huyện Tràng Định	16/07/2005	16/07/2006	00431/05V98
19	S12-00029	LS-0029	LS-0029	Hoàng Trán	Xã Đào viên- Tràng định, Thành phố Lạng Sơn	16/07/2005	16/07/2006	00433/05V98

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	S12-00030	LS-0030	LS-0030	Nguyễn văn Sáng	Nhật tiến- Hữu lũng, Huyện Hữu Lũng	18/07/2005	18/07/2006	00437/05V98
21	S12-00031	LS-0031	LS-0031	Bùi văn Hà	Hữu lũng, Huyện Hữu Lũng	18/07/2005	18/07/2006	00438/05V98
22	S12-00032	LS-0032	LS-0032	Bùi văn Thảo	Nhật tiến- Hữu lũng, Huyện Hữu Lũng	18/07/2005	18/07/2006	00439/05V98
23	S12-00033	LS-0033	LS-0033	Nông văn Chính	Ninh tiến- Hữu lũng, Huyện Hữu Lũng	18/07/2005	18/07/2006	00440/05V98
24	S12-00034	LS-0034	LS-0034	Triệu hồng Phi	Ninh tiến- Hữu lũng, Huyện Hữu Lũng	18/07/2005	18/07/2006	00441/05V98
25	S12-00035	LS-0035	LS-0035	Hoàng thanh Hải	Nhật tiến- Hữu lũng, Thành phố Lạng Sơn	21/07/2005	21/07/2006	00449/05V98
26	S12-00036	LS-0036	LS-0036	Trương Văn Thường	Xã Đào viên, huyện Tràng định, Huyện Tràng Định	10/12/2005	20/12/2006	00614/05V98